

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 29/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quang Nguyên và bà Vũ Thị Liên

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: Ông Dương Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 08/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 18/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 2000 tại Hưng Yên; Đăng ký thường trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐMr, huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở khi bị bắt: thôn TX, xã T, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị D1; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị tạm giữ ngày 15/12/2021, chuyển tạm giam ngày 21/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Động (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Xuân Thịnh, sinh năm 1976; trú tại: thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 01 giờ 30 phút, ngày 15/12/2021, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ “Đại Lợi” thuộc địa phận thuộc thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác công an huyện Kim Động phát hiện Nguyễn Thanh D, sinh năm 2000 (đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 6, thị trấn ĐMr, huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện nay: thôn TX, xã T, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, D tự nguyện giao nộp 01 túi nilon, kích thước (8,5x14)cm được cất giấu trong túi quần phía sau bên phải đang mặc, bên trong chứa các hạt tinh thể kết tinh màu trắng. D khai nhận là ma túy đá, mục đích mang đi để sử

dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong theo quy định pháp luật, đồng thời quản lý của Nguyễn Thanh D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh D khai nhận: D có quen biết với một nam thanh niên tên thường gọi là “Béo” nhưng không biết rõ họ, tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Ngày 14/12/2021, nam thanh niên tên “Béo” nhắn tin cho D qua ứng dụng Messenger trên điện thoại di động rủ D đến nhà nghỉ “Đại Lợi” thuộc thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên cùng sử dụng ma túy, do nghiện ma túy đá nên D đồng ý. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, D đi bộ một mình đến nhà nghỉ “Đại Lợi” thì gặp nam thanh niên tên “Béo” rồi cùng thuê phòng 303. Tại phòng 303, “Béo” đã bỏ ma túy đá ra rồi cùng D sử dụng. Sử dụng xong, “Béo” bảo D xuống trước cửa nhà nghỉ “Đại Lợi” lấy ma túy do bạn của “Béo” mang đến để cùng nhau sử dụng tiếp, D muốn sử dụng tiếp ma túy nên đồng ý rồi đi xuống trước cửa nhà nghỉ thì gặp một nam thanh niên không biết tên, tuổi và địa chỉ. Nam thanh niên đưa cho D 01 (một) gói ma túy rồi bỏ đi, D kiểm tra bên trong xác định là ma túy nên cất giấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 04/MT-PC09 ngày 12/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong thu của Nguyễn Thanh D, có tổng khối lượng là 24,238g (Hai mươi bốn phẩy hai ba tám gam) là ma túy, là loại Methamphetamine (BL sè 28).

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về đối tượng nam thanh niên tên “Béo” và đối tượng nam thanh niên đã đưa ma túy đá cho D, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi và địa chỉ ở đâu. Công an đã tiến hành kiểm tra phòng 303 nhưng không có ai, nhà nghỉ không có hệ thống camera, kiểm tra sổ lưu trữ nhà nghỉ không có danh sách vào các ngày 14 và 15/12/2021; do đó, không có căn cứ để xác minh làm rõ các đối tượng trên.

Cáo trạng số 44/CT-VKSKĐ ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Nguyễn Thanh D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; lời khai của người chứng kiến; Bản kết luận giám định số 04/MT – PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên đối với mẫu chất ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 15/12/2021 tại khu vực nhà nghỉ Đại Lợi thuộc thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Động bắt quả tang Nguyễn Thanh D đang có hành vi cất giấu trong túi quần phía sau bên phải đang mặc 24,238gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo khai số ma túy trên là do bị cáo nhận hộ một người thường gọi là “Béo” ở cùng phòng nghỉ với bị cáo, người này nhờ bị cáo xuống trước cửa nhà nghỉ nhận ma túy từ một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được hai người như bị cáo đã khai nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và chất gây nghiện. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng vì ham muốn của bản thân nên vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện việc phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có hữu ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là thanh niên mới lớn, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số ma túy hoàn lại sau giám định là 24,067 gam Methaphethamine được đựng trong 01 phong bì niêm phong là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo liên lạc với người có tên là Béo để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh D bị kết án nên phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D **06** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong ghi số 04/MT-PC09.

Tịch thu, bán đấu giá để sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen (đã cũ, không kiểm tra chất lượng).

Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27 tháng 7 năm 2022 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng Hộ tịch - Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Huy